

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 10 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 9).

Sáng thế ký 29:22-29: La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa. Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

Trong bài trước (Bài thứ 9 Phần 3) Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta thấy Gia-cốp (là người hình bóng cho hết thảy những người tin Chúa muốn nhận được quyền kế tự Đức Chúa Trời và được hưởng quyền đồng kế tự với Đấng Christ) đã vì sự thiếu hiểu biết về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, liên quan trực tiếp tới sự cứu chuộc loài người, mà nghi ngờ về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, qua việc Gia-cốp phát hiện ra người mà mình đã ăn nằm trong đêm tân hôn đó không phải là Ra-chên, mà là Lê-a, con gái lớn của La-ban.

Gia-cốp đã hỏi lại La-ban: **Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi?**

Chúng ta có thể thấy điều này đã và đang tiếp tục xảy đến với mọi người tin Chúa, là những người đã thật sự khao khát muốn được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, khi những người đó được Đức Thánh-Linh cảm động qua chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu mà được nghe những sự lạ lùng, không giống như các vị mục sư của họ đã và đang giảng trong những Hội-Thánh của hệ phái mình. Nhiều người trong số họ đã cảm thấy “sốc” khi được nghe những ngôn ngữ mới lạ được giảng và được giải nghĩa kèm theo với ngôn ngữ văn tự đã chép trong Kinh-Thánh. Qua những sự giải nghĩa hoàn toàn khác với sự giảng giải truyền thống của hệ phái mình, những người đó đều lấy làm lạ, thật giống như những người Giu-đa đã ngỡ ngàng khi họ được nghe Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trong xứ của họ vậy.

Ma-thi-ơ 13:1-58: Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cắt luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quý dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi

đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục. Đức Chúa Jê-sus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chăng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thâu trữ lúa mì vào kho ta. Ngài lấy ví dụ khác mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhánh nó được. Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên. Đức Chúa Jê-sus lấy lời ví dụ mà phán những điều đó cùng đoàn dân, Ngài chẳng phán điều gì cùng họ mà không dùng lời ví dụ, để được ứng nghiệm lời đáng tiên tri rằng: Ta sẽ mở miệng ra mà nói lời ví dụ, Ta sẽ rao bảo những điều kín nhiệm từ khi dựng nên trời đất. Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus cho chúng về, rồi vào nhà; môn đồ đến gần mà hỏi Ngài rằng: Xin thầy giải lời ví dụ về cỏ lùng trong ruộng cho chúng tôi. Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người; ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỷ dữ; kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỷ; mùa gặt, là ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ. Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa thế nào, thì ngày tận thế cũng sẽ như vậy; Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thâu mọi gương xấu và những kẻ làm ác khỏi nước Ngài, và quăng những người đó vào lò lửa, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Khi ấy, những người công bình sẽ chói rạng như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy nghe! Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hạt châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hạt châu đó. Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chăng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cơ ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jê-sus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó. Ngài về đến quê hương, rồi dạy dỗ trong nhà hội, đến nỗi ai nghe cũng lấy làm lạ, mà nói rằng: Bởi đâu mà người này được khôn ngoan và những phép lạ này? Có phải là con người thợ mộc chăng? Mẹ người có phải là Ma-ri, và anh em người là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn, Giu-đe chăng? Chị em người đều ở giữa chúng ta chăng? Bởi đâu mà người này được mọi điều ấy như vậy? Họ bèn vì cơ Ngài mà vấp phạm. Song Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: Đáng tiên tri chỉ bị trong xứ mình và người nhà mình khinh để mà thôi. Ở đó, Ngài không làm nhiều phép lạ, vì chúng không có lòng tin.

Trước sự nghi ngờ của Gia-cốp, La-ban đã nói cho Gia-cốp biết sự thật: “**La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.**” (Sáng thế ký 29:26)

Bản King James version chép: ²⁶And Laban^{H3837} said^{H559}, It must not be so^{H3651} done^{H6213} in our country^{H4725}, to give^{H5414} the younger^{H6810} before^{H6440} the firstborn^{H1067}.

Chữ ở đây - our country^{H4725} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **מקומ** - maqowm, số 4725 ra từ chữ **קוּמ** - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị đã được công nhận, sự trở dậy, sự phục sinh, sự sống lại, được thiết lập vững vàng, được trở nên mạnh mẽ, được chứng minh, được xác nhận, được phê chuẩn;*

Chữ được - so done^{H6213} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phong tục, thực hiện, làm theo cách của mình, trình ra, đưa ra, sửa soạn, sắp xếp, quy định, mặc cả giá, tiến hành, duy trì;*

Chữ **gả- to give**^{H5414} chép trong câu 26 trên, đó là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;**

Trọng nghĩa của câu 26 trên, đó là: **La-ban đáp rằng: Phong tục của xứ chúng ta đây không thể gả em trước khi đã gả chị được.**

Theo Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời, thì câu trả lời của La-ban đó là sự tỏ ra nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, điều đó sẽ giúp cho tâm linh của người tin Chúa (khi vừa được tái sanh) làm trọn chức phận của mình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định loài người phải làm ở trên đất này (như đã được chép trong Sáng thế ký 1:26-28) thì tâm linh của loài người phải trước hết được phục hồi quyền kế tự (quyền sở hữu) Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, rồi sau đó mới có thể được kế tự (quyền sở hữu) Luật pháp của sự tội và sự chết, tức Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se.

Sáng Thế Ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Khi một người nam kết hôn với một người nữ, người nam đó được quyền sở hữu người nữ đó làm vợ mình và đó là bóng về việc, khi tâm linh của người ta được nhận lãnh quyền sở hữu Lẽ thật thì tâm linh đó sẽ thông qua quyền sở hữu đó mà có được những bông trái của Lẽ thật (Luật pháp của Thánh-Linh sự sống).

Trong thuộc thể, khi một người đã sanh ra những người con (trong hôn nhân), thì người ấy sẽ qua những người con đó mà phát triển cơ nghiệp mình thế nào, thì trong thuộc linh cũng vậy, tâm linh của người tin Chúa sẽ nhờ các ơn (được sanh ra bởi quyền phép của Lẽ thật (mà Lê-a là bóng), tâm linh người ấy sẽ quản trị được thân thể xác thịt mình sống vâng phục Luật pháp văn tự (là Luật pháp của sự tội và sự chết), mà sự Ra-chêen sanh hai con trai (là Giô-sép và Bên-gia-min) cho Gia-cốp đó là bóng.

Nếu tâm linh của loài người không sống lại (không được tái sanh) thì tâm linh loài người không thể quản trị được xác thịt mình, là xác thịt đã vì cơ tội lỗi của A-đam trước nhất mà bị bán cho tội lỗi, và nếu thân thể xác thịt của loài người bị ma quỷ cầm buộc, thì người ta không thể làm trọn được luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng cho hết thảy tâm linh loài người được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời). Nếu loài người không vâng phục và không tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh loài người không được sự sống lại, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (năm 1444 B.C).

Lê-vi ký 18:4-5: Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để làm chứng cho chúng ta biết về Lẽ thật này như sau:

Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh - spiritual^{G4152}; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong - the inward^{G2080} man^{G444}, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi - the law^{G3551} of sin^{G266}.

Sứ đồ Phao-lô đã dùng chữ **tôi** và cụm từ **người bề trong - the inward^{G2080} man^{G444}** để nói về tâm linh (loài người) mình và cụm từ **luật của tội lỗi** chép trong câu 23 trên, để nói về quyền lực của ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc thân thể của người ta kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi tội lỗi đó là loài người bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét.

Rô-ma 7:18: Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn;

Theo cách nghĩ của xác thịt, Gia-cốp đã nghĩ rằng, khi mình đã có một thời gian hầu việc La-ban bảy năm thì sẽ được cưới Ra-chê-lê làm, là bóng về người tin Chúa khi chưa được tái sinh tâm linh, nhưng đã có thời gian theo Chúa, sinh hoạt trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ta có thể hiểu được, sở hữu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, nhưng người ta đã quên rằng, người ta phải vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ta mới thật sự được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời, mà Luật pháp đó là con đường chật, là cửa hẹp dẫn đến sự sống đời đời, rất ít người tìm được, vì tâm linh họ không có sức quản trị xác thịt mình để noi theo Lời của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã luận về cuộc chiến giữa tâm linh của người tin Chúa với quyền lực của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người ta như thế nào.

Rô-ma 7:23: nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy.

Bản King James version chép: ²³But I see^{G991} another^{G2087} law^{G3551} in my members^{G3196}, warring^{G497} against^{G497} the law^{G3551} of my mind^{G3563}, and bringing^{G163} me into captivity^{G163} to the law^{G3551} of sin^{G266} which^{G3588} is in my members^{G3196}.

Các chữ **luật** chép trong câu 23 trên, đều cùng một chữ **law^{G3551}**, là **Luật pháp văn tự** chép trong Kinh-Thánh, nhưng tâm linh của người tin Chúa (khi chưa được tái sinh) không thể quản trị được các chi thể của mình - **my members^{G3196}** - để vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời (Luật pháp văn tự được Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cùng các sách trong phần Kinh-Thánh được gọi là Cựu Ước). Chính vì lý do này mà tâm linh của người tin Chúa phải tái sinh, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Ni-cô-đem:

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Việc La-ban đã nói với Gia-cốp rằng: **Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.** Bản King James version chép: **²⁶And Laban^{H3837} said^{H559}, It must not be so^{H3651} done^{H6213} in our country^{H4725}, to give^{H5414} the younger^{H6810} before^{H6440} the firstborn^{H1067}.**

Hết thấy mọi người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, đều phải tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời (mà cụm từ **Phong tục ở đây - so^{H3651} done^{H6213} in our country^{H4725}** là bóng). Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp mà loài người phải vâng phục hoàn toàn, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời, như chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Giăng 14:19-21: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 15:10: Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

La-ban nói tiếp với Gia-cốp về lý do tại sao người đã gả Lê-a cho Gia-cốp, ấy không phải là người lừa gạt Gia-cốp, mà là theo phong tục của xứ mà Gia-cốp đã gia nhập, thì mọi người đều phải tuân theo và Gia-

cốp sẽ nhận được điều mình muốn, khi Gia-cốp chấp nhận tuân theo phong tục của xứ đó.

Sáng-thế ký 29:26-27: La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau. Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.

Bản King James Version chép câu 27 như sau: Fulfil^{H4390} her week^{H7620}, and we will give^{H5414} thee this^{H2063} also^{H1571} for the service^{H5656} which^{H834} thou shalt serve^{H5647} with me yet^{H5750} seven^{H7651} other^{H312} years^{H8141}.

Chữ **trọn (một tuần đi)** - Fulfil^{H4390} trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ מָלַל - male, số 4390, có nghĩa là: *Hãy hưởng thụ, hãy làm cho đầy đầy mình, hãy làm cho tràn đầy mọi thứ có thể chứa đựng được, Hãy làm cho no nê, hãy làm cho thoải mãn, hãy làm cho trọn, hãy chứng thực, hãy củng cố cho vững chắc các điều kiện;*

Chữ **một tuần - week**^{H7620} chép trong câu 27 trên, đó là chữ שָׁבֻעַ - shabuwa, số 7620 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Số bảy, kỳ, thời kỳ, giai đoạn, thời gian của con số bảy, tuần, tuần lễ, thời gian hoặc tuần hoặc ngày hoặc năm hoặc tháng, sự trọn vẹn về thời gian;*

Theo văn tự của câu 27 này, có nghĩa là: *Hãy tận hưởng đầy đủ một tuần của nàng, rồi ta cũng sẽ ban cho điều cháu đã muốn nữa, về điều đó cháu phải giúp việc cho cậu thêm bảy năm nữa.*

Chữ **đứa này - this**^{H2063} also^{H1571} (trong nguyên văn không chép như bản tiếng Việt đã chép, nhưng chép là *cũng tương tự như Lê-a*) chép trong câu 27 trên, đó là chữ זֶה - zo'th, số 2063 và chữ גַּם - gam, số 1571, có nghĩa là: *Cũng giống như, Cũng tương tự như, cũng như vậy, vì thế cho nên, lần nữa, tập hợp lại;*

Đức Chúa Trời dùng ngôn ngữ để ẩn giấu sự mâu nhiệm về giá trị thật của Luật pháp (mà Ra-chên là bóng), khi Ngài dùng chữ זֶה - zo'th, số 2063, là *tính từ bất quy tắc, thuộc giống cái* của chữ זֶה - zeh, số 2089 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con chiên*. Do đó, khi nói về **đứa này**, là chỉ về Ra-chên, em gái của Lê-a, La-ban đã ngụ ý nói về việc người cũng sẽ ban Ra-chên cho Gia-cốp, như đã ban Lê-a vậy, vì ý nghĩa của Ra-chên là: *con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;*

Chúng ta hãy chú ý lời của La-ban đã nói với Gia-cốp: **Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.**

Bản King James Version chép câu 27 như sau: Fulfil^{H4390} her week^{H7620}, and we will give^{H5414} thee this^{H2063} also^{H1571} for the service^{H5656} which^{H834} thou shalt serve^{H5647} with me yet^{H5750} seven^{H7651} other^{H312} years^{H8141}.

Nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ không nói đó là thời gian của Gia-cốp, nhưng nói là *thời gian của Lê-a - her week*^{H7620}. Điều đó có nghĩa là thời gian thuộc về La-ban và mọi sự mà La-ban đã ban cho Gia-cốp đó cũng thuộc về La-ban và đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời đối với hết thảy những người tin Chúa muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, sẽ phải chấp nhận thời gian do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định cho tâm linh người đó nhận được quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh-Linh, để được tái sanh, hầu cho tâm linh người đó sẽ được thêm sức, để quản trị thân thể xác thịt mình sống vâng phục Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Mô-i-se), còn được gọi là **Luật pháp của tội lỗi** (Rô-ma 7:25) hoặc **Luật pháp của sự tội và sự chết** (Rô-ma 8:2).

Theo ý nghĩa thuộc thể, Gia-cốp sẽ có một thời gian để tận hưởng Lê-a, nhưng theo Lê thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thì mọi người tin Chúa khi được tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh (thật ra là tâm linh người tin Chúa nhận được sự ban cho ân tứ của Đức Thánh-Linh và khả năng hiểu biết Lê thật) đều phải có một thời gian - *her week*^{H7620} - để kinh nghiệm được những sự tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời được ban cho tâm linh của người ấy là thể nào, như Lời Chúa đã chép trong sách Rô-ma đoạn 12:2.

Rô-ma 12:2: Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình (tâm trí), để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào.

Bản King James version chép: ²And be not conformed^{G4964} to this^{G5129} world^{G165}: but be ye transformed^{G3339} by the renewing^{G342} of your^{G5216} mind^{G3563}, that ye may prove^{G1381} what^{G5101} is that good^{G18}, and acceptable^{G2101}, and perfect^{G5046}, will^{G2307} of God^{G2316}.

Có nghĩa là: *Đừng làm theo (đừng bắt chước) thể gian này, nhưng anh em phải thay đổi (biến đổi) qua sự đổi mới (làm nên mới, làm mới lại, làm cho rạng rỡ lên) tâm trí (khả năng hiểu biết, khả năng lập luận, sự*

tri thức, tinh thần) mình, để anh em có thể nhận thức được (bằng lòng, đồng ý với, chấp nhận, thấy rõ được, phân biệt được, chứng tỏ sự thật, chứng minh được) những sự tốt lành, thỏa lòng, hoàn hảo, trọn vẹn của Đức Chúa Trời là như thế nào.

Áp dụng lẽ thật này trong hoàn cảnh của Gia-cốp, là người hình bóng về hết thảy những người tin Chúa muốn được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, thì Gia-cốp cũng như hết thảy những người tin Chúa phải bỏ qua sự dùng khả năng nhận biết của tâm trí xác thịt mình khi đối diện với Lời của Đức Chúa Trời cùng những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là những sự mà ngay trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều kẻ không bởi cửa mà nhảy vào ngôi vị của Môi-se, không chịu vâng phục quyền tể trị của Đức Thánh-Linh, tự lập mình lên làm thầy giảng Đạo, đã giả mạo Lời của Đức Chúa Trời mà khiến cho rất nhiều người tin Chúa, nhưng không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, không có lòng tin quyết và những sự đã chép, mà hiểu sai và áp dụng sai Lời Đức Chúa Trời, thay vì được sự giải cứu và được sự chữa lành, thì họ lại bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị, nên không được chữa lành, khiến người ta nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời và mất đức tin, mất sự trông cậy vào Lời của Đức Chúa Trời. Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã ngộ nhận (hiểu sai) về sự tái sinh và sự báp-tem bằng Đức Thánh-Linh, bởi vì họ đã tin theo các lời giảng sai trật của những người không được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ chăn bầy chiên của Ngài, mà cho rằng, khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì ngay lúc đó họ được tái sinh tâm linh và được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh rồi! Những người giảng như vậy và tin như vậy, thì đã bị Đức Chúa Jêsus Christ phán là kẻ mù làm người dẫn đường và những người vốn đã mù tâm linh bởi tội lỗi của A-đam mà tin theo những kẻ mù làm người dẫn đường kia, sẽ cùng nhau rơi xuống hố! Họ vấp phạm Lời của Đức Chúa Trời vì họ đã không nhìn vào Lời phán dạy của Đức Chúa Jêsus Christ cùng những sự tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh qua các sứ đồ của Ngài, là sứ đồ Giăng, sứ đồ Phi-e-rơ, sứ đồ Phao-lô.

Hết thảy mọi người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng) phải tuân theo nguyên tắc thánh của Lời Đức Chúa Trời và thời gian để tâm linh người tin Chúa được thừa hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, sẽ không phải thuộc về chúng ta, nhưng thuộc về Đức Thánh-Linh và còn tùy thuộc vào đức tin cùng sự bền chí của mỗi người tin Chúa trước những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà Lời Chúa đã chép trong Sáng Thế Ký 29:27, đó là: ***Hãy vâng phục hoàn toàn vào mạng lệnh của Đức Thánh-Linh, để cho thời gian cần thiết của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật được hoàn thành trên cuộc đời của chúng ta, cho đến khi chúng ta được trở nên trọn vẹn***, vì Đức Thánh-Linh biết rõ khi nào, lúc nào, và bao giờ thì Ngài mới có thể đặt luật pháp (Ra-chên là bóng) của Ngài vào trong lòng và ghi tạc luật pháp đó vào trong trí khôn của chúng ta, bấy giờ chúng ta mới có thể sở hữu được Lời (trọn vẹn) của Đức Chúa Trời.

La-ban nói rằng: ***Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa - Fulfil^{H4390} her week^{H7620}, and we will give^{H5414} thee this^{H2063} also^{H1571} for the service^{H5656} which^{H834} thou shalt serve^{H5647} with me yet^{H5750} seven^{H7651} other^{H312} years^{H8141}.***

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chữ **tuần - week^{H7620}**, hay chữ **năm - years^{H8141}**, nếu không kèm theo chi tiết số ngày, số tháng, số năm, thì các chữ đó có nghĩa là khoảng thời gian tượng trưng cho một kỳ, một thời kỳ, một thời gian hoặc một chu kỳ thời gian tùy theo cách tính của người ta định với nhau. Trong Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hạn chế thời gian như cách loài người xác thịt chúng ta vẫn áp dụng, nhưng theo nguyên tắc thánh của Nước Đức Chúa Trời, được định trước bởi Đức Chúa Trời đối với những kết quả, sự sanh bông trái theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời trên những người mà Ngài đã chọn cho công việc của Ngài.

La-ban đã nói Gia-cốp rằng: ***Hãy ở với Lê-a cho đủ thời gian của Lê-a*** (theo đúng nguyên văn), nghĩa là đủ một tuần, mà trong tiếng Hê-bơ-rơ, một tuần cũng có nghĩa là bảy ngày, hoặc bảy tuần hoặc bảy năm, hay nói một cách khác là ***một thời gian đầy đủ để một công việc đó được hoàn thành***, bấy giờ La-ban sẽ gả tiếp Ra-chên cho Gia-cốp.

Thời gian được chép trong sách Sáng Thế Ký luôn nói đến kế hoạch, nói đến tiêu chuẩn mà Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm xong công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, nhưng tùy theo mỗi người đối diện với mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà thời gian Lời của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành với người này sẽ khác với thời gian mà cũng Lời đó của Đức Chúa Trời hoàn thành công việc đối với người khác sẽ khác nhau, tùy theo lượng đức tin và sự vâng phục của mỗi người đối với quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối các người. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tụyệt diệt.

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Và, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giăng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.

Trước khi chúng ta suy gẫm tiếp các lời mà La-ban đã nói với Gia-cốp, chúng ta cần nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng Thế Ký là chìa khoá của toàn bộ mọi sự liên quan đến sự cứu chuộc loài người, theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi được hầu việc Đức Chúa Trời trong Nước thầy tế lễ của Ngài nơi thiên đàng.

Chỉ có những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, để giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ hầu cho những người đó được hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài, thì mới hiểu được và được phép nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng những sự mầu nhiệm, còn được gọi là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, mà thôi.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phạm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp

làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Sứ đồ Phao-lô là một trong số những người đã Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế để được làm tôi tớ cho Đức Chúa Jêsus Christ, đã làm chứng về Lẽ thật này như sau:

Ê-phê-sô 3:1-21: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cố đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đắm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thế nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trỗi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trỗi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyên Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.

Bây giờ chúng ta hãy cùng trở lại với điều kiện mà La-ban đã tỏ cho Gia-cốp biết, có liên quan đến những sự mầu nhiệm giấu kín từ các đời thượng cổ, qua Đức Chúa Jêsus Christ mà những sự đó sẽ được tỏ ra bởi những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa Jêsus đã nói trong sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha, mà chúng ta vừa mới đọc đến.

Phần nhiều người tin Chúa đã nghĩ rằng, trước khi được đến với Lẽ thật, thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp văn tự, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se cùng các sách Thi-Thiên, các sách tiên tri ... được chép trong cuốn sách Luật pháp, còn được gọi là Kinh-Thánh phần Cựu ước, vì cuốn sách Luật pháp đó chính là con đường dẫn loài người đến sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ và nguyên tắc này được mô tả là: **“luật pháp đã như thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.”** (Ga-la-ti 3:24).

Như vậy, Luật pháp văn tự này rất quan trọng, vì là con đường dẫn mọi người tin Chúa đến với Đấng Christ và thông qua Đấng Christ, là Đấng đã dùng chính huyết của Ngài để cứu chuộc những người nào tin đến Danh Ngài, không phải bởi sự cầu nguyện, nhưng bởi đức tin tin và làm theo hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, hầu cho những người đó sẽ kinh nghiệm được sự chết của bản ngã xác thịt mình mà được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã chép trong sách Rô-ma 6:1-11.

Rô-ma 6:1-11: Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chẳng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài. Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời. Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ.

Theo như chúng ta đã học về những sự mâu nhiệm về chân giá trị của Lễ thật (Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) và Luật pháp (văn tự, còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết) qua danh của Lê-a và Ra-chên và chúng ta cũng được biết Lễ thật (mà Lê-a là bóng) được gọi là **con lớn - the elder**^{H1419} và ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**^{H1419} này trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tâm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái;*

Còn Luật pháp văn tự (mà Ra-chên là bóng) được gọi là **con nhỏ - the younger**^{H6996} trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; khiến tự ghét bản thân mình;*

Nếu Lễ thật là **con lớn - the elder**^{H1419}, tức là Lời của Đức Chúa Trời được phán ra để tạo nên muôn vật trong thiên đàng của Đức Chúa Trời và là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Tin-Lành đời đời, là rất quan trọng, còn Luật pháp văn tự, được gọi là **con nhỏ - the younger**^{H6996}, tức là Lời Đức Chúa Trời được phán ra để tạo nên muôn vật bên ngoài thiên đàng, tức là các vì sáng trong chốn không trung, trong đó có trái đất cùng muôn vật trên đất này, trong đó có loài người chúng ta, được coi là *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;* vì muôn vật bên ngoài thiên đàng như các vì sáng trong chốn không trung đó, khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời đã hoàn thành, thì những tạo vật đó sẽ không còn nữa, chỉ còn thiên đàng của Đức Chúa Trời là hằng còn với Ngài mà thôi.

Theo cách loài người chúng ta nghĩ, thì Lời của Đức Chúa Trời được phán cho loài người cùng muôn vật trên đất này (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) không quan trọng bằng Lời Đức Chúa Trời phán ra trước hết đó, (là **con lớn - the elder**^{H1419}), thì tại sao lại được La-ban ban cho Gia-cốp trước hết, rồi mới La-ban mới ban Ra-chên (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) cho Gia-cốp và vì sự gả Ra-chên mà Gia-cốp phải hầu việc La-ban thêm bảy năm nữa, thì Gia-cốp mới thật sự có toàn quyền sở hữu cả **con lớn - the elder**^{H1419} và **con nhỏ - the younger**^{H6996}? Chẳng lẽ phải có **con lớn - the elder**^{H1419} là phần quan trọng nhất, rồi mới được hưởng **con nhỏ - the younger**^{H6996} là phần không quan trọng hay sao?

Một vấn đề rất quan trọng mà loài người chúng ta phải nhận biết, đó là: dù thân thể xác thịt chỉ là nhà tạm, là công cụ mà loài người, tức là A-đam, là tâm linh, được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, phải quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất đó, nhưng A-đam trước nhất đó đã không tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời, mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi tội lỗi đó mà A-đam mất quyền quản trị thân thể xác thịt, thay vào đó là đất cùng muôn vật trên đất bị sự rửa sả cai trị. Ma quỷ đã nhân tội lỗi của A-đam mà hợp pháp chiếm đoạt đất cùng muôn vật trên đất này, cùng cầm buộc thân thể xác thịt của loài người trong quyền lực của tội lỗi, còn A-đam và Ê-va thì phải chết.

Rô-ma 5:12-14: Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự

chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến.

Dù giá trị thân thể xác thịt bằng bụi đất không quan trọng bằng tâm linh loài người, nhưng một khi thân thể xác thịt bằng bụi đất, được ví là nhà tạm của loài người, đã bị ma quỷ cầm buộc, thì nếu tâm linh của loài người không quản trị được xác thịt mình, sống theo Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, thì khi thân thể xác thịt đó chết, tâm linh người đó sẽ hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) cho dân Y-sơ-ra-ên, là dân hình bóng cho một dòng dõi thánh cho Đức Giê-Hô-Va, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ được trở nên dân Y-sơ-ra-ên (theo đúng ý nghĩa của chữ **Y-sơ-ra-ên** trong tiếng Hê-bơ-rơ), là một dân có quyền phép của con Vua và sẽ được cai trị như Vua, nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho ma quỷ phải trả tự do cho thân thể xác thịt của loài người, nếu tâm linh loài người trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời. Vì khi thân thể xác thịt của loài người vâng giữ và tuân theo Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, thì tội lỗi sẽ không còn cai trị xác thịt đó nữa và tâm linh của người đó sẽ được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi, là quyền lực cai trị trong thân thể xác thịt của người đó.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người và sự sáng này chỉ có khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra và người ta tiếp nhận lấy, vâng giữ và làm theo, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt sự sáng đó nơi tâm linh loài người, vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va. Chính sự sáng đó sẽ soi sáng tâm trí loài người, khiến loài người có sức lực để noi theo Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời và nếu loài người tiếp tục sống trong sự sáng thật của Đức Chúa Trời, thì đến kỳ, tâm linh đó sẽ được đón về thiên đàng của Đức Chúa Trời, vì tâm linh đó đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên công dân của nước thầy tế lễ và là dòng dõi thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm kiếm.

Vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy và vì cơ những sự hay chết của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên mà dân Y-sơ-ra-ên đã không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **“Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem nầy cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thảy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhận, giữ kỳ dờn chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-**

va phán: **Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!**” (Giê-rê-mi 8:1-13)

Khi Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời không được công bố, không được tôn cao, thì tâm linh của người ta không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời và tâm linh đó sẽ phải ngồi trong bóng của sự chết, không có sức lực để làm trọn phần trách nhiệm của mình, là quản trị thân thể xác thịt mình, sống theo Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời.

Sự thuộc Luật pháp văn tự (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời không có nghĩa là người ta sẽ được hưởng sự sống đời đời, mà là sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời.

Giăng 5:19-47: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mà nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; ta xét đoán theo điều ta nghe, và sự xét đoán ta là công bình, vì ta chẳng tìm ý muốn của ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai ta. Nếu ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho ta, và ta biết rằng chứng người đó làm cho ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng ta nói vậy, đặng các người được cứu. Giăng là đước đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho ta làm trọn, tức là các việc ta làm đó, làm chứng cho ta rằng Cha đã sai ta. Chính Cha, là Đấng đã sai ta, cũng làm chứng về ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy. Các người không muốn đến cùng ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu; nhưng ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các người không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thể nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi ấy là về ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin lời ta sao?**

La-ban đã tỏ cho Gia-cốp biết rằng, phong tục của xứ mà Gia-cốp đã đến và muốn được làm con rể cho La-ban đó, là phải gả con gái lớn trước rồi mới gả con gái nhỏ sau và đó là bóng nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời dành cho tâm linh của loài người chúng ta.

Khi A-đam được tạo nên trên đất này, nghĩa là trước khi được Đức Chúa Trời hà sanh khí vào trong thân hình bằng bụi đất đó, thì trong A-đam đã có Luật pháp (là **con lớn - the elder**^{H1419}) của Đức Chúa Trời và khi Đức Chúa Trời ban phước cho loài người (cho A-đam và cho Ê-va, thì Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho A-đam phải quản trị đất, bắt đất phục tùng và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: **“ Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** mạng lệnh này là dành cho tâm linh của A-đam, chứ không phải là cho xác thịt.

Việc La-ban gả Lê-a (là **con lớn - the elder**^{H1419}) cho Gia-cốp trước khi gả Ra-chê-nê (là **con nhỏ - the younger**^{H6996}), đó là hình bóng về một nguyên tắc không thể thay đổi, dành cho tâm linh loài người, vì tâm linh của loài người (vốn một đèn của Đức Giê-Hô-Va, phải được thắp sáng) để tâm linh loài người có sức lực mà quản trị xác thịt mình, vì khi con mắt của tâm linh loài người được phục hồi khả năng nhận biết Lời Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó sẽ nhận biết mưu chước của ma quỷ cùng nhận biết quyền phép của sự sáng thật ở trong Lời Đức Chúa Trời sẽ thắng được quyền lực của ma quỷ, bấy giờ tâm linh của người ta sẽ tỉnh thức mà canh giữ các cửa của nhà mình, tức là sự tỉnh thức trước năm giác quan, là năm khả năng giúp xác thịt nhận biết mọi sự ở chung quanh sự sống mình, mà canh giữ những sự mình đã nhận được từ Đức Chúa Trời.

Lu-ca 11:21: Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.

Việc người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật để tái sinh tâm linh mình ấy không phải là một công việc tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, mà thực tế là tiếp nhận các ơn của Đức Thánh-Linh ban cho, tức là sự được nhận lãnh các khả năng thuộc về tâm linh, như các khả năng mà thân thể xác thịt của loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho ngay từ khi người ta được sanh ra trong xác thịt, nhưng các khả năng đó không thể ngay lập tức hành động như một người trưởng thành, mà các khả năng đó sẽ được phát triển tùy thuộc vào môi trường sống của thân thể đó cùng với thời gian cần phải có để các khả năng đó được phát triển và hoạt động trong cuộc sống thường ngày của người ta.

Cũng một nguyên tắc đó, tâm linh của người tin Chúa phải tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, là sự tiếp nhận các khả năng thuộc linh, còn được gọi là các ân tứ thuộc linh, cùng với thời gian cần thiết liên quan đến môi trường sống của người tin Chúa, sẽ quyết định sự tăng trưởng của tâm linh người đó, mà Lời Chúa đã chép về ý nghĩa của lời mà La-ban đã nói với Gia-cốp, rằng: **Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.**

Bản King James Version chép câu 27 như sau: **Fulfil**^{H4390} **her week**^{H7620}, **and we will give**^{H5414} **thee this**^{H2063} **also**^{H1571} **for the service**^{H5656} **which**^{H834} **thou shalt serve**^{H5647} **with me yet**^{H5750} **seven**^{H7651} **other**^{H312} **years**^{H8141}.

Chữ **trọn (một tuần đi)** - **Fulfil**^{H4390} trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ **שָׁבַע** - **male**, số 4390, có nghĩa là: **Hãy hưởng thụ, hãy làm cho đầy đầy mình, hãy làm cho tràn đầy mọi thứ có thể chứa đựng được, Hãy làm cho no nê, hãy làm cho thoả mãn, hãy làm cho trọn, hãy chứng thực, hãy củng cố cho vững chắc các điều kiện;**

Chữ **một tuần - week**^{H7620} chép trong câu 27 trên, đó là chữ **שָׁבֻעַ** - **shabuwa**, số 7620 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Số bảy, kỳ, thời kỳ, giai đoạn, thời gian của con số bảy, tuần, tuần lễ, thời gian hoặc tuần hoặc ngày hoặc năm hoặc tháng, sự trọn vẹn về thời gian;**

Theo văn tự của câu 27 này, có nghĩa là: **Hãy tận hưởng đầy đủ một tuần của nàng, rồi ta cũng sẽ ban cho điều cháu đã muốn nữa, về điều đó cháu phải giúp việc cho cậu thêm bảy năm nữa.**

Người tin Chúa phải kinh nghiệm được những sự tốt lành của Đức Chúa Trời, tức quyền phép của Lễ thật cùng các ân tứ thuộc linh mà người ấy được ban cho bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà thời gian cùng môi trường sống của người tin Chúa là rất quan trọng, vì thế cho nên La-ban đã nói với Gia-cốp rằng: **Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu.**

Bản King James version chép: **It is better**^{H2896} **that I give**^{H5414} **her to thee, than that I should give**^{H5414}

her to another^{H312} man^{H376}: abide^{H3427} with me.

Ý nghĩa của sự **hãy ở với cậu - abide^{H3427} with me**, Có nghĩa là: **Hãy dừng lại, hãy chăm chú vào công việc, hãy ở lại, hãy chịu đựng, hãy chờ đợi, hãy tuân theo, hãy lưu lại đây với cậu,**

Điều kiện tiếp theo mà Gia-cốp phải tuân theo, để được La-ban gả Ra-chêl cho, đó là: **“Hãy ở với đứa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đứa kia cho; về đứa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.”**

Bản King James version chép: ²⁷Fulfil^{H4390} her week^{H7620}, and we will give^{H5414} thee this^{H2063} also^{H1571} for the service^{H5656} which^{H834} thou shalt serve^{H5647} with me yet^{H5750} seven^{H7651} other^{H312} years^{H8141}.

Theo ý nghĩa thuộc thể, thì Gia-cốp sẽ nhận được Ra-chêl sau khi đã ăn ở với Lê-a một tuần, rồi sau đó La-ban sẽ gả Ra-chêl cho Gia-cốp, nhưng vì cơ Ra-chêl, Gia-cốp phải hầu việc La-ban thêm bảy năm nữa.

Theo ý nghĩa thuộc linh, thì sau khi người tin Chúa đã nhận biết trách nhiệm của mình, là phải đến với Đức Thánh-Linh, để nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lê thật, mà tâm linh được sự sống lại (tái sinh), nhưng trong thực tế, rất nhiều người tin Chúa đã không có được sự hiểu biết đầy đủ về sự tái sinh sẽ diễn ra như thế nào và bằng chứng nào giúp cho người ấy nhận biết tâm linh mình đã sống lại. Vì có rất nhiều người vì sự sốt sắng, hặc vì tham vọng danh chức, hoặc bị kích động (mà người ta thường lấy danh nghĩa là được động viên dâng mình hầu việc Chúa), mà trở thành kẻ đến trước Chúa, nhảy vào ngôi của Môi-se, không được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ, dù Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh cả phần Cựu ước và phần Tân-ước đều có chép rõ, là người ta không có phép chiếm lấy chức trọng đó cho mình. Những người chạy trước Chúa, những người không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời, sẽ không bao giờ nhận được sự chấp nhận của Đức Thánh-Linh, vì Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài không bao giờ thay đổi đường lối và nguyên tắc của Ngài, vì thế cho nên những người không được Đức Thánh-Linh chỉ định đó sẽ không thể nhận biết được Lê thật và những người đi theo những người đó cũng vậy, nếu không ra khỏi nơi tối tăm đó, thì cũng không thể nhận biết Lê thật và tâm linh của những người đó sẽ không thể tự tái sinh được.

Ê-sai 52:1-12: **Hỡi Si-ôn, hãy thức dậy, thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp! Vì từ rày về sau kẻ không chịu phép cắt bì và kẻ ô uế sẽ không vào nơi người nữa. Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy trở dậy, rũ bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy cởi trói nơi cổ người. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã bị bán nhưng không; cũng sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Xưa kia dân ta xuống Ê-díp-tô đặng trú ngụ; song người A-si-ri vô-cớ mà hà hiếp nó. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ, ta làm gì đây? Vì dân ta đã vô cớ bị đày đi. Đức Giê-hô-va phán: Những kẻ cai trị nó cất tiếng van la cả ngày, nói phạm đến danh ta không thôi. Vậy nên dân ta sẽ biết danh ta; thật, trong ngày đó, nó sẽ biết rằng chính ta là Đấng phán rằng: Này, ta đây! Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chân của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là đường nào! Tiếng những kẻ canh của người! họ cất tiếng, cùng nhau hát xướng; vì họ sẽ thấy mắt đối mắt khi Đức Giê-hô-va trở về Si-ôn. Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy trở giọng hát mừng cùng nhau. Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-hô-va đã tỏ trần cánh tay thánh Ngài trước mắt mọi nước; mọi đầu cùng đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta! Các người hãy đi, hãy đi, đi ra khỏi đó! Đừng động đến đồ ô uế, hãy ra khỏi giữa nó. Các người là kẻ mang khí dụng Đức Giê-hô-va, hãy làm cho sạch mình! Vả, các người đi ra không cần phải vội vàng, cũng không cần phải trốn tránh; vì Đức Giê-hô-va sẽ đi trước mặt các người, và Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đi sau gìn giữ người.**

Bản King James version chép câu 11 trên như sau: ¹¹Depart^{H5493} ye, depart^{H5493} ye, go^{H3318} ye out from thence^{H8033}, touch^{H5060} no^{H408} unclean^{H2931} thing; go^{H3318} ye out of the midst^{H8432} of her; be ye clean^{H1305}, that bear^{H5375} the vessels^{H3627} of the LORD^{H3068}.

Chữ mang khí dụng - bear^{H5375} the vessels^{H3627} chép trong câu 11 trên, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ נְשִׂאֵי - nasa, số 5375 và chữ כְּלִי - keliy, số 3627, có nghĩa là: **chịu đựng những chiếc bình, chậu, dụng cụ, đồ dùng, đồ đạc, để hoàn thành công việc, để thiêu đốt, để sử dụng;**

Trọn ý nghĩa của câu 11 trên đó là: **Hỡi những tâm linh được tạo nên bởi hơi thở của Đức Giê-Hô-Va, là**

những kẻ phải chịu đựng thân thể xác thịt mà Đức Giê-Hô-Va tạo nên, (mà những chiếc bình, chậu, dụng cụ, đồ dùng, đồ đạc, để hoàn thành công việc, để thiêu đốt, để sử dụng đó là bóng) hãy ra khỏi nơi tối tăm (bóng của sự chết), đừng đụng đến những đồ ô-úế (là những lời giảng dạy sai trật với Lời của Đức Chúa Trời).

Đức Giê-Hô-Va phán với tiên tri Ê-sai về việc: Khi những sứ giả của Đức Giê-Hô-Va được sai đi sẽ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, cùng việc Đức Giê-Hô-Va trở về Si-ôn và sự rao giảng sự cứu chuộc, đó là nói về tương lai, khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ cứu chuộc loài người và Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ được rao giảng từ môi miệng của các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế, trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này.

Hết thấy những người tin Chúa phải ra khỏi những nơi hâm hẩm, những nơi nói đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ nhưng lại không tuân theo các mạng lệnh của Ngài, vì những nơi đó không có Lễ thật, không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì những nơi đó không phải là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ. Hãy nhớ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài không cần loài người giúp đỡ Ngài, Ngài không chấp nhận sự hâm hẩm, và Đức Chúa Jêsus Christ đã qua sứ đồ Giảng mà gửi bảy lá thư cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, rằng: **“Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lóa lổ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!”**(Khải huyền 3:14-22)

Các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ra đi rao giảng Tin-Lành ở khắp nơi và Đức Thánh-Linh sẽ lập Hội-Thánh của Ngài và những người được Ngài chọn sẽ chẵn các bảy chiên của Ngài và chính Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài, với các phép lạ cặp theo để vững lập các mạng lệnh của Ngài.

Phép lạ sẽ xảy ra trên hết thấy những người thật lòng tin Chúa, nhưng không hẳn những người đứng giảng đó thật là tôi tớ của Đức Thánh-Linh. Dấu hiệu những người được Đức Thánh-Linh chỉ định sẽ có Lễ thật được bày tỏ ra và họ sẽ không giảng theo cách của thế gian, nhưng theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh và những người trong Hội-Thánh do Đức Thánh-Linh cai trị sẽ được thử thách, sẽ được luyện lọc và tại đó sẽ có những sự phân rẽ hai hạng người, như Ê-sau và Gia-cốp vậy.

Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ luôn tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cố ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.”** (Ma-thi-ơ 10:34-39)

Ma-thi-ơ 12:30-37: **Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thấu hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Khi người tin Chúa đã tìm được nơi được Đức Thánh-Linh cai trị, thì hãy ở lại nơi đó để được gây dựng bởi chính Đức Thánh-Linh sẽ hành động qua các tội tổ được Ngài chỉ định và được Ngài xúc dầu. Dù người tin Chúa đã theo Chúa thời gian bao lâu mặc dầu, khi đã được nhận lãnh sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì càng phải trân trọng Luật pháp văn tự (**con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, vì nếu người tin Chúa không tôn trọng Luật pháp văn tự, thân thể của người ấy sẽ không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, mà nếu thân thể xác thịt không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp thì tâm linh người đó sẽ không được giải thoát ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của người ta.

Nếu người tin Chúa không yêu mến Luật pháp văn tự (**con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, thì người ấy không thể biết được Lẽ thật, vì Lẽ thật là những sự mâu nhiệm được giấu kín trong Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành Rô-ma, đã nhận được một số ân tứ của Đức Thánh-Linh, nhưng vì thiếu sự hiểu biết về Lẽ thật, nên thân thể xác thịt của những người tin Chúa tại nơi đó vẫn chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, vì thế cho nên Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để gửi thư khuyên dạy họ làm theo Lẽ thật hầu cho thân thể xác thịt của họ được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp.

Rô-ma 8:22-27: Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhin nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin dâng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đáng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy.

La-ban đã nói với Gia-cốp rằng: **Hãy ở với đũa này trọn một tuần đi, rồi ta sẽ gả luôn đũa kia cho; về đũa kia cháu phải giúp công cho cậu thêm bảy năm nữa.** Đây không chỉ là một lời khuyên, nhưng là bóng về mạng lệnh, là điều kiện bắt buộc người tin Chúa phải thi hành, hầu cho được hợp pháp kể tự Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, nghĩa là cả Lê-a và Ra-chên cùng với Xinh-ba và Bi-la.

Sáng Thế Ký 29:29: Gia-cốp theo lời, ở cùng Lê-a trọn một tuần, rồi La-ban gả Ra-chên con gái mình, cho chàng, và cắt con đòi Bi-la theo hầu Ra-chên con gái mình.

Bản King James version chép: ²⁹ And Laban^{H3837} gave^{H5414} to Rachel^{H7354} his daughter^{H1323} Bilhah^{H1090} his handmaid^{H8198} to be her maid^{H8198}.

Cũng như khi La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp, La-ban đã cắt cử một đầy tớ gái, tên là Xinh-ba đi theo hầu Lê-a, thì khi gả Ra-chên cho Gia-cốp, La-ban cũng cắt cử một đầy tớ gái tên là Bi-la, đi theo hầu Ra-chên.

Bi-la - Bilhah^{H1090} trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ בִּלְהָא - Bilhah, số 1090 ra từ chữ בָּלַח - balahh, số 1089 có nghĩa là: **Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp,**

Trong giá trị thuộc thể, cũng giống như Xinh-ba, đầy tớ gái của Lê-a, Bi-la được La-ban cắt cử đi theo hầu việc Ra-chên, ấy là để trang điểm cho Ra-chên được đẹp ý Gia-cốp.

Trong giá trị mâu nhiệm của Lẽ thật, thì Bi-la là một ân tứ, là khả năng giúp cho Gia-cốp (là bóng cho hết thảy những người tin Chúa muốn được hưởng quyền kế tự và được hiểu biết và sở hữu được ý nghĩa Lời Đức Chúa Trời trong văn tự) yêu mến Ra-chên (là bóng về quyền phép khiến cho người ta yêu mến Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời), vì sự yêu mến sẽ khiến cho người ta sanh bông trái, nghĩa là sanh sản con cái.

Để người ta có thể yêu mến Lẽ thật, là những sự đã được giấu kín trong văn tự và cũng là những sự mà lòng người ta chưa nghĩ đến, chưa tưởng tượng được ra, như có chép trong 1 Cô-rinh-tô 2:9-16 (mà chúng ta đã học trong bài trước về giá trị thuộc linh của Lê-a và Xinh-ba) thì Đức Chúa Trời sẽ ban ơn tứ, nghĩa là ban sự hiểu biết cho những người nào hết lòng trở lại với Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Cũng một nguyên tắc đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng sẽ ban ơn tứ, là khả năng hiểu biết ý nghĩa các Lời được chép cuốn sách Luật pháp văn tự (**con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, cho những người nào yêu mến Luật pháp của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ của loài người và trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và kể từ khi Luật pháp đã ban cho, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bắt đầu tìm kiếm xem ai là người yêu mến Ngài và yêu mến các Lời của Ngài, nhưng Ngài đã không tìm được một ai, như Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 14:2-3: **Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.**

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người hết thảy, điều đó cũng có nghĩa là bản tánh kiêu ngạo và tánh gian dối của ma quỷ cũng vào trong xác thịt của loài người, khiến người ta coi thường Lời của Đức Chúa Trời (chép trong văn tự). Đó là lý do khiến người ta không thể sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, nhưng chỉ những người nào thật lòng kính sợ Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người đó được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Giô-suê biết phải gì để nhận được ơn của Ngài và Lời Chúa chính là chìa khoá Nước Thiên đàng cho những người nào thật sự kính sợ và yêu mến Lời của Đức Chúa Trời.

Giô-suê 1:7-9: Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thịnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Bi-la là bóng về ân tứ thuộc linh, khiến cho tâm linh của người tin Chúa nhận được khả năng hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa trong văn tự, vì Luật pháp văn tự là nền tảng của pháp lý cai trị xác thịt loài người và cũng có quyền phép cai trị và xét xử những kẻ vi phạm Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, trong đó ma quỷ cũng phải vâng phục Luật pháp này. Ân tứ thuộc linh là khả năng thuộc linh ban cho tâm linh những người nào được tái sinh và từ ân tứ này mà tâm linh loài người nhận được thêm hai ân tứ khác để giúp cho chức vụ thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định sẵn cho những người đạt tiêu chuẩn dòng dõi thánh và thầy tế lễ trong Nước của Đức Chúa Jêsus Christ (Nước thầy tế lễ), đó là ý nghĩa trọn vẹn (trong tiếng Hê-bơ-rơ) của tên hai con trai mà Bi-la đã sanh cho Gia-cốp, là Đan và Nép-ta-li, mà chúng ta sẽ học trong các bài tiếp theo.

Khi người tin Chúa đối diện với Luật pháp văn tự (**con nhỏ - the younger**^{H6996}) của Đức Chúa Trời, thì khả năng của Bi-la (ân tứ thuộc linh) sẽ giúp cho tâm linh của người ấy nhận biết chân giá trị của Luật pháp đó mà biết kính sợ Đức Chúa Trời và nhờ sự kính sợ đó mà người ấy hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 28:16-19: Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút (vội vã). Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn nấu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương nấu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm những sự mầu nhiệm (chân giá trị thuộc linh - là Lễ thật) liên quan đến việc Gia-cốp nhận lãnh cả Lê-a và Ra-chên cùng hai nàng hầu Xinh-ba và Bi-la từ La-ban.